

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG SỐ 1

Số: 48/QĐ-DIC No1- HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 07 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Ban hành Quy chế quản lý trong lĩnh vực thi công xây lắp của
Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG SỐ 1**

Căn cứ Quyết định số 536/QĐ-BXD ngày 06/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc điều chuyển phương án cổ phần và chuyển Công ty DIC Xây dựng thuộc Công ty Đầu tư phát triển - Xây dựng thành Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1;

Căn cứ vào văn bản số 41/DIC Corp-TCNS, ngày 07/02/2018, về việc xây dựng quy chế hoạt động của Ban, đơn vị trực thuộc DIC Corp;

Căn cứ vào Quyết định số 14/QĐ/DIC- No1-HĐQT, ngày 28/02/2018 về việc thành lập Ban soạn thảo Quy chế quản lý tại Công ty DIC 1;

Căn cứ vào Biên bản họp chính thức thông qua bộ quy chế quản lý tại DIC 1, ngày 25/07/2018.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Quy chế quản lý trong lĩnh vực thi công xây lắp của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng Số 1 (Bản quy chế đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 08 năm 2018 thay thế cho các quy chế, quy định trước đây.

Điều 3: Các Ông (Bà) thành viên HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, Thủ trưởng các phòng ban đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban kiểm soát
- Lưu: VT.



Vũng Tàu, ngày 31 tháng 7 năm 2018

QUY CHẾ
QUẢN LÝ TRONG LĨNH VỰC THI CÔNG XÂY LẮP
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 48/QĐ-DIC-No1-HĐQT, ngày 31 tháng 7 năm 2018)

CHƯƠNG I: PHẦN MỞ ĐẦU

Điều 1: Quy định chung

1.1 Mục đích:

Chất lượng công trình làm thước đo giá trị thương hiệu DIC1: Trao chất lượng – nhận niềm tin.

Quy định cách thức quản lý quá trình thi công của Công ty đảm bảo công trình đạt tiêu chuẩn, an toàn – hiệu quả - chất lượng và trở thành nhà thầu uy tín trong lĩnh vực xây lắp trên cả nước.

1.2 Căn cứ pháp lý:

Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần đầu tư phát triển xây dựng số 1

Căn cứ Luật xây dựng năm 2014 và các nghị định....

1.3 Đối tượng và phạm vi áp dụng:

Hoạt động thi công xây lắp của công ty Cổ phần đầu tư phát triển xây dựng số 1 (DIC No1) được tổ chức theo mô hình “Công ty- các Ban chỉ huy công trình - các đối tác trực tiếp thi công” để thực hiện nhiệm vụ thi công xây lắp các công trình Công ty nhận thầu.

CHƯƠNG II: QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN

Điều 2 : Công tác đấu thầu

Để Công ty phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường, Ban Giám đốc thành lập tổ đấu thầu Nhằm tìm kiếm các chủ đầu tư (đối tác), các công trình mới, mở rộng địa bàn ra các tỉnh thành trong cả nước.

Tổ đấu thầu nhận thông tin tham dự thầu từ Ban Giám đốc Công ty hoặc từ nguồn báo chí, trên các trang mạng đấu thầu...Sau khi Ban Giám đốc Công ty duyệt cho tham dự đấu thầu gói thầu, tổ đấu thầu cử người đi mua hồ sơ dự thầu.

Tổ trưởng tổ đấu thầu (do giám đốc quyết định) xem tổng thể phạm vi công việc và các yêu cầu của hồ sơ mời thầu để phân, giao nhiệm vụ cho các bộ phận liên quan cũng như xác định sự cần thiết phải thực hiện khảo sát hiện trạng để làm rõ yêu cầu trong hồ sơ mời thầu.

Để hồ sơ dự thầu được khả thi, sát thực, Tổ đấu thầu, tiến hành khảo sát hiện trường dự án. Công tác này phải được tiến hành ở thời điểm trước khi lập hồ sơ dự thầu cũng như trong quá trình lập hồ sơ dự thầu nếu thấy cần thiết phải khảo sát lại.

Thông thường, một hồ sơ dự thầu phải bao gồm tối thiểu các hồ sơ, văn bản như sau:

- Hồ sơ pháp lý : Công ty là một doanh nghiệp có tư cách pháp nhân, hoạt động kinh doanh hợp pháp, có giấy phép hành nghề.
- Hồ sơ tài chính: Là hồ sơ tập hợp các văn bản có kiểm chứng của cơ quan kiểm toán chuyên ngành thể hiện được rõ tình hình tài chính của Công ty trong ít nhất 03 năm gần thời điểm dự thầu nhất. Phòng TC-KT có trách nhiệm cung cấp hồ sơ này cho Tổ đấu thầu khi được yêu cầu theo thời gian quy định.
- Bảo lãnh dự thầu: P.TC-KT có trách nhiệm cung cấp bảo lãnh dự thầu theo yêu cầu của Tổ đấu thầu. Căn cứ vào yêu cầu làm hồ sơ mời thầu, P.TC-KT sẽ xác định giá trị bảo lãnh và thông báo cho Tổ đấu thầu.
- Hồ sơ kinh nghiệm và biện pháp thi công: Là tập hợp các văn bản, tài liệu để chứng tỏ cho khách hàng thấy rõ rằng Công ty đã có năng lực và kinh nghiệm thi công các công trình tương tự như công trình của khách hàng.
- Tổ đấu thầu chuẩn bị sẵn thành nhiều bộ để nhanh chóng đáp ứng yêu cầu này cho mỗi công trình theo thời gian quy định.
- Giá dự thầu: do Tổ đấu thầu chịu trách nhiệm lập, Tổ dự thầu phải luôn tập trung nỗ lực để xem xét, phân tích, lựa chọn đưa ra một giá thầu có tính cạnh tranh nhất trong một thời gian ngắn nhất để BGD còn có thời gian cân nhắc, đánh giá mọi vấn đề để phê duyệt giá.

*Quá trình làm giá dự thầu cần lưu ý:

Xác định hình thức giá: Đơn vị tiền tệ và biểu giá theo hướng dẫn của HSMT.

Rà soát, kiểm tra lại khối lượng công việc, cần kiểm tra lại trên cơ sở các tài liệu thiết kế trong HSMT. Việc kiểm tra này đặc biệt quan trọng khi phạm vi công việc của nhà thầu bao gồm cả cung cấp vật tư thiết bị.

Khảo sát giá tại khu vực thi công trình để có thể giảm chi phí vận chuyển vật tư thiết bị.

Điều 3 :Lập dự toán thi công

- Phòng Kinh tế kế hoạch (P.KT-KH)sau khi đã khảo sát kỹ thực tế hiện trường thi công, chủ trì lập dự toán thi công dựa trên dự toán, bản vẽ thiết kế đã được chủ đầu tư phê duyệt làm cơ sở giao cho các đơn vị thi công.

- Dự toán thi công được xây dựng chi tiết trên cơ sở tính toán tất cả các chi phí: vật tư, nhân công, thiết bị xe máy thi công và các chi phí cần thiết khác để đảm bảo thi công công trình đạt chất lượng theo yêu cầu thiết kế, đúng tiến độ do chủ đầu tư đề ra trên cơ sở tiết kiệm vật tư, nâng cao năng suất lao động và hạ giá thành xây lắp.

- Giá dự toán thi công giao cho các đơn vị thi công đã được khảo sát về giá vật tư, ca máy, nhân công và các chi phí khác thực tế tại thời điểm thi công công trình. Do đó, giá dự toán sẽ được điều chỉnh khi giá vật tư, nhân công tại thời điểm thi công có biến động lớn. Tùy theo từng công trình Giám đốc sẽ phê duyệt điều chỉnh cụ thể giá dự toán.

- Dự toán thi công được lập trước khi triển khai thi công và là cơ sở để quản lý giá thành công trình.

Điều 4: Lập Ban chỉ huy công trình, Ban an toàn

Tùy vào thực tế, quy mô công trình Giám đốc công ty sẽ quyết định thành lập Ban chỉ huy, Ban an toàn và Quy định về quản lý nhân sự dự án nhằm đảm bảo đủ nguồn lực để thực hiện dự án theo đúng tiến độ tổng thể đã được phê duyệt.

* *Ban chỉ huy*: Đứng đầu là chỉ huy trưởng, chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ về nhân sự, an toàn, tổ chức thi công hiệu quả đạt chất lượng cao.

- Căn cứ vào Quyết định giao nhiệm vụ, Chỉ huy trưởng công trường phân công công việc cụ thể cho từng cán bộ kỹ thuật, giám sát, thành viên trong Ban chỉ huy công trình để đảm bảo mục tiêu:

- Đảm bảo 100% các hợp đồng thi công không bị trễ tiến độ vì lý do chủ quan;
- Đảm bảo 100% chất lượng các công trình đáp ứng các yêu cầu kỹ, mỹ thuật;

* *Ban an toàn*: Có trách nhiệm quản lý công tác an toàn, lập biện pháp an toàn cho công trình và nhân sự trên công trình. Đảm bảo không có tai nạn lao

động xảy đến trong quá trình thi công và chịu trách nhiệm chính trong công tác an toàn lao động phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường.

Điều 5: Lựa chọn đơn vị thi công, ký hợp đồng thi công

- Phòng KT-KH căn cứ hợp đồng ký với chủ đầu tư, quy mô dự án đề xuất với Giám đốc hình thức thi công (tự thực hiện, Giao nhân công hoặc cả vật tư cho đơn vị thi công ...).

- Sau khi được Giám đốc phê duyệt, Phòng KT-KH tiến hành các thủ tục lựa chọn đơn vị thi công (tự thực hiện, chào giá cạnh tranh hoặc giáo khoán ...) và tiến hành thương thảo hợp đồng (tiến độ, giá trị thực hiện, thanh quyết toán) trình Giám đốc ký hợp đồng.

Điều 6: Tổ chức thi công

6.1 Chuẩn bị quá trình thi công, điều hành quản lý công trình

- Khi công ty trúng thầu công trình : toàn bộ hệ thống nhân lực của công ty theo phân công nghiệp vụ phải khẩn trương vào cuộc triển khai nhanh chóng nhất (lập BCH, điều xe máy thiết bị cũng như nhân sự)

- Tổng hợp các tài liệu để phục vụ công tác chuẩn bị thi công: bản vẽ thi công, phương án kỹ thuật thi công, tiến độ thi công chi tiết, sơ đồ bố trí nhân lực, thiết bị, vật tư thi công, các biểu mẫu áp dụng trong quá trình giám sát, thi công... Tất cả các tài liệu thi công đưa vào sử dụng phải được sự phê duyệt của chủ đầu tư.

6.2 Thực hiện bàn giao tim mốc hiện trường

- BCHCT có trách nhiệm nhận bàn giao từ chủ đầu tư, kết quả bàn giao sẽ được ghi nhận trong “Biên bản bàn giao tim mốc hiện trường”.

- BCHCT có nhiệm vụ kiểm tra, đối chiếu các số liệu về toạ độ, cao độ giữa hệ thống tim mốc được bàn giao với các số liệu thể hiện trong tài liệu thiết kế; lập phương án bảo quản tim mốc được bàn giao trên thực địa và triển khai thành hệ thống mạng riêng áp dụng trong thi công.

- Nếu phát hiện có sự không phù hợp giữa các số liệu trên, BCHCT phải thông báo cho chủ đầu tư (hoặc cơ quan thiết kế) bằng văn bản để có sự điều chỉnh kịp thời.

6.3 Thực hiện quá trình giám sát/điều hành quản lý công trình

➤ CBKT thực hiện công tác giám sát bao gồm:

- Giám sát tiến độ thi công công trình;
- Giám sát chất lượng;
- Giám sát khối lượng;
- Giám sát an toàn, vệ sinh an toàn lao động – phòng chống cháy nổ.

- Trong quá trình thi công mọi thông tin về sự thay đổi hoặc phát sinh trong quá trình thi công đều phải được CBKT ghi nhận lại trong sổ nhật ký công trình hoặc được lập thành văn bản, có xác nhận của chủ đầu tư.

- Những sự không phù hợp được phát hiện trong quá trình thi công, điểm kiểm tra nghiệm thu từng phần, nghiệm thu bàn giao phải được CBKT ghi nhận lại trong biên bản hiện trường để đưa ra các biện pháp và thực hiện xử lý kịp thời.

- CBKT và CHTCT xác nhận khối lượng thi công công trình theo từng giai đoạn công trình hoặc điểm dừng kỹ thuật và phải đảm bảo khối lượng thi công.

6.4 Kiểm tra nghiệm thu đầu vào

- CBKT phải kiểm tra vật tư, thiết bị, cấu kiện gỗ, thép, nhôm, cấu kiện đúc sẵn, bê tông tươi, bê tông nhựa nóng, vv..... để đảm bảo các sản phẩm này đáp ứng các yêu cầu quy định trước khi đưa vào thi công.

- Kết quả kiểm tra phải được ghi nhận lại trong “Biên bản giao nhận vật tư”.

- Nội dung kiểm tra bao gồm các tiêu chuẩn kiểm tra về:

+ Số lượng vật tư;

+ Chung loại và quy cách vật tư;

+ Chứng chỉ chất lượng;

+ Điều kiện về nhiệt độ, thời gian (bê tông nhựa nóng, bê tông tươi);

+ Các điều kiện xếp dỡ, bao gói, bảo quản;

- Những sản phẩm đầu vào không phù hợp với yêu cầu quy định CBKT sẽ không nhận, hoàn trả lại nhà cung cấp, đồng thời báo về Tổ vật tư.

6.5 Kiểm tra nghiệm thu trong quá trình thi công

- Giai đoạn kiểm tra nghiệm thu trong quá trình thi công phải được xác định cụ thể theo như thương thảo trong hợp đồng hoặc quy định trong đề cương chi tiết của chủ đầu tư /trong kế hoạch chất lượng dự án /biện pháp tổ chức thi công.

- Kết quả kiểm tra nghiệm thu từng phần phải được CBKT ghi nhận trong biên bản nghiệm thu từng phần.

6.6. Lập hồ sơ hoàn công

- Bộ phận thu hồi vốn phối hợp với BCHCT lập hồ sơ hoàn công song song với việc thi công công trình. Bộ phận thu hồi vốn có trách nhiệm xem xét sự phù hợp, chính xác và đầy đủ của hồ sơ hoàn công trước khi chuyển cho Chỉ huy trưởng ký và chuyển cho chủ đầu tư.

Điều 7 : Kiểm soát chất lượng công trình

- BCHCT chịu trách nhiệm giám sát toàn bộ quá trình tổ chức thi công từ khi chuẩn bị triển khai đến khi nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

- Phó giám đốc, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thi công thực hiện việc quản lý, giám sát chất lượng công trình. Phối hợp với BCH CT cùng làm việc với giám sát Chủ đầu tư để xử lý những vướng mắc (nếu có) trong quá trình thi công.

- BCHCT quy định trình tự thực hiện giám sát chất lượng xây dựng, bao gồm hướng dẫn thực hiện nghiệm thu chất lượng công trình xây dựng, thử nghiệm và vận hành thử thiết bị, hệ thống sau khi hoàn thành thi công xây dựng, thực hiện các việc khắc phục khi có xảy ra sự không phù hợp về chất lượng thi công xây dựng trên công trường nhằm đảm bảo việc khắc phục được thực hiện triệt để và đúng thời hạn, loại trừ sai phạm kỹ thuật, đảm bảo công trình xây dựng đạt chất lượng thiết kế, phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng, bảo đảm đúng tiến độ, giá thành xây dựng và hạn chế các rủi ro liên quan.

Điều 8: Hoàn công, thanh quyết toán công trình

8.1 Thanh quyết toán với Chủ đầu tư

- Bộ phận thu hồi vốn (tùy quy mô phòng KT-KH thực hiện hoặc lập 01 bộ phận thu hồi vốn tại BCH công trình) lập bảng khối lượng thi công phối hợp P.KT-KH để xem xét, kiểm tra lại trước khi thực hiện thanh quyết toán với chủ đầu tư.

- Bộ phận thu hồi vốn đại diện cho Công ty thực hiện thanh quyết toán công trình với chủ đầu tư. Những vướng mắc trong quá trình quyết toán phải được báo cáo kịp thời cho các bộ phận liên quan như P.KT-KH/Chỉ huy Trưởng hoặc Ban lãnh đạo công ty để có những can thiệp hoặc hỗ trợ kịp thời.

- Quy trình thanh quyết toán của Bộ phận thu hồi vốn:

+ *Bước 1*: Phối hợp với ban chỉ huy công trường lập hồ sơ thanh quyết toán: Kiểm tra pháp lý, bản vẽ hoàn công, khối lượng hoàn công.

+ *Bước 2*: Bộ phận thu hồi vốn căn cứ hồ sơ hoàn công, bảng xác nhận khối lượng của tư vấn giám sát, lập bảng giá trị thanh quyết toán trình giám đốc công ty ký. Kết hợp với P. KT – KH làm việc với các phòng ban của chủ đầu tư đến khi phê duyệt được hồ sơ thanh quyết toán. Nếu có vướng mắc báo cáo P. KT-KH và lãnh đạo.

+ *Bước 3*: Bộ phận thu hồi vốn sao lưu hồ sơ và giao hồ sơ cho chủ đầu tư, Phòng tài chính kế toán, Phòng KT-KH.

8.2 Thanh quyết toán với nhà thầu phụ

- Khối lượng thực hiện theo hợp đồng do phòng KT-KH/BCHCT xác nhận bằng hoặc thấp hơn khối lượng được chủ đầu tư nghiệm thu thanh quyết toán với Công ty. Trong trường hợp khối lượng quyết toán vượt so với dự toán đơn vị thi công phải có giải trình cụ thể trình Giám đốc công ty xem xét quyết định.

- Đơn giá theo dự toán thi công được công ty phê duyệt. Giá trị phát sinh (nếu có) sẽ được quyết toán sau khi được chủ đầu tư chấp thuận thanh toán cho Công ty.

Bước 1: Đơn vị thi công xác nhận khối lượng với BCHCT, gửi bảng thanh quyết toán về phòng Kinh tế- kế hoạch. Nếu quyết toán phải có biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình.

Bước 2: Phòng kinh tế kế hoạch tiếp nhận hồ sơ, giao cho chuyên viên chuyên quản lý công trình kiểm tra xem xét khối lượng, giá trị thực hiện nếu đạt chuyển trình trưởng phòng, phòng kế toán.

(Nếu không đạt trả đơn vị thi công làm lại từ bước 1) riêng hồ sơ quyết toán phải kèm hợp đồng thi công, biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình.

Bước 3: Phòng kế toán xem xét giá trị, đối chiếu công nợ, chuyên viên phòng kế toán kiểm tra và chuyển Kế toán trưởng ký, trình giám đốc phê duyệt.

Bước 5: Giám đốc công ty xem xét ký duyệt và chuyển cho các phòng ban liên quan chịu trách nhiệm phát hành, lưu trữ.

Lưu ý : Trong các đợt thanh toán phải có lũy kế khối lượng đã thực hiện.

Điều 9 : Xử lý sự cố công trình

Trong quá trình thi công nếu có sự cố công trình xảy ra:

- CBKT có trách nhiệm báo cáo chỉ huy trưởng công trình cùng khắc phục trực tiếp với đơn vị thi công, và BCH CT lập biên bản ghi nhận và đưa ra biện pháp khắc phục.

- Trường hợp sự cố lớn vượt tầm kiểm soát của chỉ huy trưởng, thì BCH CT lập tức báo về công ty.

- Các sự cố mất an toàn lao động của người lao động trên công trường, Ban an toàn phối hợp BCH CT lập tức sơ cứu và chuyển ngay đến bệnh viện gần nhất.

Điều 10: Bảo hành

** Đối với nhà thầu phụ :*

- Tùy theo tính chất công trình, khối lượng thực hiện khi ký hợp đồng, các bộ phận liên quan sẽ xác định tỷ lệ tạm giữ giá trị quyết toán cũng như thời gian bảo hành công trình.

- Sau khi hết thời gian bảo hành, nếu không có hư hỏng cần phải sửa chữa hoặc đã sửa chữa khắc phục được chủ đầu tư và phòng KT-KH xác nhận. Công ty sẽ thanh toán hết số tiền bảo hành cho Đơn vị thi công. Nếu trong thời gian bảo hành công trình có hư hỏng mà chủ đầu tư và Công ty đã yêu cầu Đơn vị thi công sửa chữa khắc phục, nhưng vì lý do nào đó Đơn vị thi công không thực hiện thì Công ty sẽ trực tiếp sửa chữa hoặc thuê một đơn vị khác sửa chữa. Mọi chi phí phát sinh Công ty sẽ trừ vào chi phí bảo hành của Đơn vị thi công, trong trường hợp chi phí sửa chữa lớn hơn số tiền bảo hành thì Đơn vị thi công có trách nhiệm nộp hoàn trả cho Công ty.

** Đối với chủ đầu tư :*

- Thời gian bảo hành theo hợp đồng ký với chủ đầu tư. Phòng KT-KH (phối hợp các bộ phận liên quan) có trách nhiệm theo dõi và sửa chữa bảo hành cho đến khi kết thúc công tác bảo hành.

Điều 11: Công tác lưu trữ hồ sơ

- Bản gốc Hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán công trình, hạng mục công trình được quản lý, lưu trữ tại Phòng KT-KH. Các đơn vị thi công sẽ lưu bản photocopy.

- Chứng từ hạch toán kế toán các công trình do các đơn vị thi công lưu tại Phòng Tài chính kế toán công ty.

Điều 12: Đánh giá tính hiệu quả của công trình

Sau khi hoàn thành công trình bàn giao chủ đầu tư, P.TC-KT chủ trì phối hợp P.KT-KH thực hiện đánh giá tính hiệu quả của công trình trình BGD công ty với nội dung như sau:

- + Tiến độ hoàn thành so với tiến độ yêu cầu;
- + Chi phí sai hỏng, sửa chữa, làm lại trong quá trình thi công;
- + Chi phí nhân công, vật tư, thuê xe máy thiết bị thi công, vận chuyển...
- + Đánh giá lợi nhuận công trình.

CHƯƠNG III: LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP VẬT TƯ, THIẾT BỊ VÀ CÁC DỊCH VỤ KHÁC

Điều 13: Ký hợp đồng cung cấp vật tư

Căn cứ bảng tổng hợp chi tiết vật tư tại dự toán thi công do P.KT-KH lập được Giám đốc duyệt, Tổ vật tư- xe máy, thiết bị chủ động tìm kiếm nhà cung cấp, khảo sát giá thị trường(03 báo giá). Tổ vật tư- xe máy, thiết bị có trách nhiệm so sánh báo giá làm cơ sở đề xuất Giám đốc Công ty ký kết hợp đồng. Đối với các

hợp đồng mua vật tư do Công ty ký Đội trưởng, chỉ huy trưởng chịu trách nhiệm tổ chức giao nhận và quản lý về số lượng, chất lượng và chủng loại vật tư.

Điều 14: Thuê, mua công cụ dụng cụ, xe máy thiết bị

- Căn cứ nhu cầu tại công trường, BCH CT tìm kiếm nhà cung cấp cho thuê xe máy làm đề xuất trình gửi về Tổ vật tư- xe máy, thiết bị ký kết hợp đồng. BCHCT sẽ được nhận 01 bản photo Hợp đồng thuê xe máy do công ty ký để thực hiện.

- BCHCT có trách nhiệm theo dõi nhật trình hoạt động của ca máy, Bảng thanh toán giá trị xe máy thiết bị và hóa đơn do khách hàng cung cấp chuyển về bộ phận tài chính kế toán kiểm tra và hạch toán vào chi phí công trình.

- Đối với mua sắm thiết bị thi công, công cụ dụng cụ với giá trị lớn thì Giám đốc thành lập hội đồng mua sắm để quyết định.

Điều 15: Hợp đồng đơn vị thí nghiệm

BCH CT đề xuất trình giám đốc ký hợp đồng với đơn vị thí nghiệm. Hợp đồng thí nghiệm, kiểm tra chất lượng công trình xây lắp do Công ty trực tiếp ký kết với các đơn vị có chức năng theo quy định.

Điều 16: Thanh lý hợp đồng

Sau khi các bên thực hiện xong nghĩa vụ, trách nhiệm được quy định tại hợp đồng, hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng. Phòng KT-KH chủ trì Cơ sở để thanh lý hợp đồng gồm:

- Biên bản xác nhận khối lượng giá trị thực hiện.
- Hóa đơn theo quy định của Pháp luật
- Bản đối chiếu công nợ
- Các tài liệu có liên quan khác (Áp dụng tùy theo từng trường hợp cụ thể).

**CHƯƠNG IV: TRÁCH NHIỆM CỦA PHÒNG BAN CÔNG TY
VÀ ĐƠN VỊ THI CÔNG**

Điều 17: Trách nhiệm và quyền hạn các phòng ban

17.1 – Trách nhiệm của phòng Kinh tế kế hoạch

- Lập dự toán thi công; ký Hợp đồng giao việc với đơn vị thi công, trình Giám đốc ký hợp đồng.
- Chủ trì cùng với BCHCT làm hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán công trình với chủ đầu tư cũng như quyết toán cho đơn vị thi công.

- Lưu trữ các hợp đồng hồ sơ thanh quyết toán các công trình do đơn vị thi công thực hiện.

17.2 – Trách nhiệm của Phòng Tài chính kế toán

- Hướng dẫn, kiểm tra giám sát Kế toán BCH trong việc thực hiện công tác hoạch toán chi phí, giá thành.
- Kiểm tra hồ sơ đề nghị tạm ứng, thanh toán của Đơn vị thi công đề xuất trình Giám đốc quyết định.
- Kiểm tra giám sát việc sử dụng tài sản, công cụ dụng cụ giao cho các đơn vị thi công quản lý sử dụng.
- Theo dõi công nợ nội bộ hàng Quý thực hiện báo nợ đơn vị thi công các khoản chi phí khấu hao, chi phí xe con, văn phòng phẩm, chi phí lãi vay... (nếu có).
- Phối hợp với phòng KTKH, BCHCT trong việc thanh quyết toán thu hồi vốn của chủ đầu tư. Thanh quyết toán với nhà thầu phụ.
- Thống kê các mẫu biểu thực hiện trong công tác hạch toán kế toán theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính, pháp luật hiện hành và thiết kế các mẫu biểu về quản lý nội bộ của Công ty để hướng dẫn cho các đơn vị thi công thực hiện thống nhất đồng bộ trong toàn Công ty.

17.3 – Trách nhiệm phòng Tổ chức hành chính

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đơn vị trong việc ký kết, thực hiện hợp đồng lao động ngắn hạn tại các BCH CT.
- Kiểm tra việc trả lương, các chế độ khác theo quy định.
- Phối hợp với đơn vị thi công giải quyết các tranh chấp về lao động (nếu có).

Điều 18: Trách nhiệm của Ban chỉ huy công trình, Ban An toàn LĐ Công ty.

18.1 Ban chỉ huy công trình

- Chịu trách nhiệm tiến độ thi công công trình;
- Chịu trách nhiệm chất lượng;
- Chịu trách nhiệm tiết kiệm nguyên vật liệu, nhân công, công cụ dụng cụ tránh lãng phí, đảm bảo công trình đạt hiệu quả đề ra.

18.2. Ban An toàn lao động Công ty

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đơn vị thi công trong việc thực hiện công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ tại công trường.
- Phối hợp cùng với đơn vị thi công giải quyết, xử lý các vụ việc về mất an toàn lao động, làm báo cáo định kỳ về công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ tại các công trường theo quy định.

- Cùng với đơn vị thi công tổ chức các lớp tập huấn về công tác ATLĐ phòng chống cháy nổ cho công nhân tại công trường, phối hợp với đơn vị thi công làm việc với các đoàn thanh kiểm tra về công tác ATLĐ.

Điều 19. Thưởng tiến độ

Tùy theo quy mô, tiến độ của từng công trình nhằm khuyến khích các đơn vị thi công hoàn thành và vượt tiến độ đề ra. Các đơn vị liên quan sẽ đề xuất Ban Giám đốc thưởng tiến độ thi công và được hạch toán vào chi phí công trình (đưa vào điều khoản thưởng tiến độ vào hợp đồng).

CHƯƠNG V: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Quy định này gồm 5 chương và 19 điều được áp dụng cho tất cả các công trình, hạng mục công trình do Công ty thực hiện và các Ban chỉ huy công trình trực tiếp tổ chức thi công và có hiệu lực kể từ ngày ký, mọi quy định trước đây trái với quy định này sẽ được bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc các Đơn vị phản ánh kịp thời về Công ty (Phòng KT-KH, P.TC-KT hoặc phòng TC-HC) để có hướng xử lý điều chỉnh kịp thời.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thọ